

Số: 40 /QĐ-UBND

Phú Thiên, ngày 19 tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 191/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND huyện khóa III – kỳ họp thứ mười: Số 20/NQ-HĐND ngày 18/12/2019 về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; số 18/NQ-HĐND ngày 18/12/2019 về phê chuẩn dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ thu, chi ngân sách năm 2020; số 17/NQ-HĐND ngày 18/12/2019 về việc phê chuẩn phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển thuộc ngân sách Nhà nước năm 2020;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - KH tại Tờ trình số 12^a/TTr-TCKH ngày 31/01/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020.

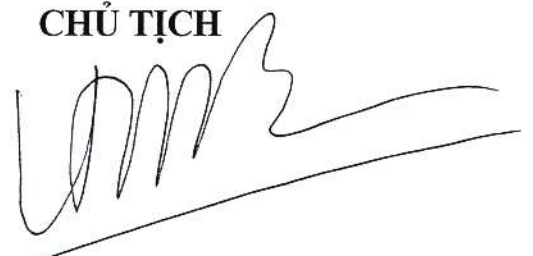
Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND - UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính – KH, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở: KH-ĐT, Tài chính;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN và các Đoàn thể huyện;

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phú Thiên, ngày 19 tháng 02 năm 2020

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

**Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ
về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển
kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020**
(Kèm theo Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 19/02/2020 của UBND huyện)

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020; Nghị quyết số 191/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

Mục tiêu tổng quát kế hoạch năm 2020 là tiếp tục ổn định và phát triển kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tính tự chủ và sức mạnh của nền kinh tế huyện. Tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế tạo chuyển biến tốt hơn trong việc thực hiện các đột phá chiến lược; cơ cấu lại kinh tế của huyện gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng. Chú trọng phát triển y tế, giáo dục đào tạo, văn hóa, xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp, quyết liệt phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Cùng cố quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự an toàn xã hội.

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách địa phương năm 2020 theo Nghị quyết của HĐND huyện khóa III – kỳ họp thứ mười. UBND huyện yêu cầu UBND các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị thuộc huyện và các Doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn huyện nỗ lực, phấn đấu, khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành cao nhất mục tiêu nhiệm vụ trên các lĩnh vực, với phương châm hành động năm 2020 là ***“Siết chặt kỷ cương hành chính, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu, nâng cao chất lượng tham mưu, phối hợp của các cấp, các ngành”***, trong đó tập trung chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện có hiệu quả 04 nội dung trọng tâm:

1. Tập trung nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế huyện; cơ cấu lại kinh tế của huyện gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp; ứng dụng có hiệu quả cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

2. Xây dựng bộ máy kỷ cương, liêm chính, hành động, phục vụ, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân. Siết chặt kỷ

luật, kỷ cương hành chính, công vụ tạo động lực và áp lực trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân nhất là người đứng đầu. Chú trọng cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy biên chế tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Đổi mới tăng cường hiệu quả hoạt động tư pháp.

3. Phát triển hài hòa các lĩnh vực văn hóa, xã hội; đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, không ngừng nâng cao đời sống mọi mặt của nhân dân; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

4. Chủ động, tích cực tham gia chuẩn bị Đại hội Đảng các cấp. Tập trung đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020 và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025.

I. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2020

1. Tăng cường ổn định kinh tế, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế.

Điều hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách địa phương năm 2020 chặt chẽ, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương tài chính ngân sách. Triển khai quyết liệt các giải pháp khai thác nguồn thu, phấn đấu hoàn thành vượt dự toán thu ngân sách Nhà nước năm 2020 được Hội đồng nhân dân huyện giao. Tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn để thực hiện cải cách tiền lương năm 2020; cân đối nguồn thu tiền sử dụng đất để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội.

- Tiết kiệm triệt để các khoản chi ngân sách, rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết; thực hiện mua sắm máy móc, thiết bị bảo đảm theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công, hạn chế mua sắm các thiết bị đắt tiền, tiết kiệm tối đa chi phí tổ chức hội nghị, hội thảo.

- Đôn đốc các tổ chức, cá nhân thực hiện kê khai, nộp thuế kịp thời vào ngân sách nhà nước, thực hiện miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế kịp thời, đúng chế độ nhằm hỗ trợ cho người nộp thuế tái đầu tư, mở rộng sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện các biện pháp xử lý nợ thuế hiệu quả; tăng cường thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu, trốn thuế. Đa dạng các phương pháp, hình thức tuyên truyền, hỗ trợ tư vấn pháp luật về thuế cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và người dân để nâng cao tính tuân thủ trong thực thi pháp luật thuế.

- Thực hiện rà soát, thống kê các hộ đã được cấp giấy kinh doanh và thực tế có kinh doanh để cấp mã số thuế và đưa vào quản lý thu đầy đủ bộ thuế theo đúng quy định. Thực hiện lập bộ thu thuế chống thất thu ngân sách trong các lĩnh vực: khai thác tài nguyên khoáng sản, xây dựng cơ bản tư nhân,...; triển khai đồng bộ quản lý nguồn thu từ lĩnh vực xây dựng cơ bản tư nhân và vãng lai trên địa bàn huyện.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý thuế; thực hiện cắt giảm thủ tục hành chính và kê khai qua mạng, kê khai điện tử, nộp thuế điện tử, hóa đơn điện tử.

- Thực hiện tốt Chương trình số 64-CTr/TU ngày 05/6/2018 của Tỉnh ủy Gia Lai về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tăng cường các hoạt động thương mại, tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; phát triển chuỗi liên kết sản xuất, cung ứng, tiêu thụ thực phẩm sạch trên địa bàn huyện, xây dựng và phát triển thương hiệu “Gạo Phú Thiện” và quảng bá chất lượng sản phẩm đến các đối tác. Tăng cường công tác quản lý điều hành, theo dõi sát diễn biến thị trường, có các biện pháp kịp thời, bảo đảm cân đối cung – cầu hàng hóa, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, tăng giá bất hợp lý, nhất là tại thời điểm lễ, tết; xử lý kịp thời các hành vi buôn hàng lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng.

- Tăng cường kiểm tra, tổ chức giao thông trên địa bàn huyện; tạo thuận lợi cho việc lưu thông của người dân và các phương tiện vận chuyển hàng hóa, nông sản, nhất là trong các vụ mùa; chấn chỉnh các vi phạm về chở hàng quá khổ, quá tải trên các tuyến đường, nhất là đường giao thông nông thôn.

- Tăng cường về quản lý giống cây trồng, vật nuôi, chất lượng sản phẩm sản xuất nông nghiệp. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp hỗ trợ nông dân, doanh nghiệp trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, mở rộng thị trường, nâng cao chất lượng các mặt hàng nông sản của huyện đặc biệt là thương hiệu “Gạo Phú Thiện”. Xử lý nghiêm và công bố công khai các hành vi sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, sản xuất rau, hoa, quả gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe người tiêu dùng.

2. Thực hiện đồng bộ, quyết liệt các đột phá chiến lược và đẩy mạnh thực hiện cơ cấu lại kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh

2.1. Thực hiện đồng bộ, quyết liệt các đột phá chiến lược

- Tập trung rà soát, hoàn thiện các chính sách tạo chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trong tất cả các ngành, lĩnh vực, nhất là ngành, lĩnh vực ứng dụng công nghệ cao; đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp áp dụng khoa học kỹ thuật công nghệ.

- Hoàn thành các thủ tục đầu tư, triển khai giải phóng mặt bằng nhằm triển khai thi công, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng các dự án trọng điểm, có sức lan tỏa cao trong năm 2020. Phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng đô thị, thúc đẩy mạnh mẽ quá trình đô thị hóa.

- Gắn kết chặt chẽ phát triển giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp với phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, phù hợp với thị trường lao động và đáp ứng yêu cầu phát triển; đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục đào tạo và giáo dục nghề nghiệp tinh gọn, hiệu

quả; đẩy mạnh phân luồng, hướng nghiệp học sinh. Thúc đẩy chuyển dịch lao động, phân bổ hợp lý lao động. Triển khai thực hiện chính sách việc làm công, hỗ trợ tạo việc làm cho thanh niên lập nghiệp, khởi nghiệp doanh nghiệp; đào tạo lại cho công nhân và đào tạo gắn với giải quyết việc làm có thu nhập cho lao động nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số. Mở rộng thị trường lao động, chú trọng thị trường có thu nhập cao.

2.2. Tập trung triển khai Luật Quy hoạch; khẩn trương triển khai xây dựng quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện giai đoạn 2021-2030.

2.3. Quản lý giám sát chặt chẽ đầu tư công, tránh thất thoát, lãng phí ngân sách nhà nước, nhất là quản lý chặt chẽ về suất đầu tư các công trình xây dựng cơ bản. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, phòng, chống tham nhũng, thất thoát, lãng phí; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về đầu tư công. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về đấu thầu, áp dụng rộng rãi đấu thầu qua mạng, bảo đảm công khai, minh bạch. Đối với các dự án khởi công mới năm 2020 phải hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, dự toán, thiết kế để khởi công ngay từ đầu năm 2020. Tăng cường quản lý và đề xuất các giải pháp đẩy nhanh công tác giải ngân có hiệu quả vốn đầu tư công, nhất là các dự án quan trọng, có sức lan tỏa và kết nối phát triển; các Chương trình mục tiêu quốc gia. Tranh thủ sự giúp đỡ của các sở, ban ngành tỉnh để vận động tài trợ vốn để đầu tư phát triển cho huyện; quản lý, giám sát chặt chẽ công tác đầu tư công. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, quản lý thống nhất, bảo đảm các dự án đầu tư phải đúng theo quy hoạch, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Xây dựng và hoàn thiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

2.4. Quyết liệt đổi mới mô hình tăng trưởng theo chiều sâu trên cơ sở ứng dụng công nghệ hiện đại, tăng năng suất lao động. Tăng cường huy động và khai thác nguồn lực đầu tư từ xã hội, ứng dụng, đổi mới sáng tạo, thí điểm các mô hình kinh doanh mới. Thực hiện hiệu quả chương trình quốc gia về nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam đến hết năm 2020.

2.5. Thực hiện cơ cấu lại ngành, lĩnh vực với phát triển khoa học và công nghệ theo hướng ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh sản phẩm chủ lực của huyện.

- Cụ thể hóa các chính sách để triển khai thực hiện các Nghị định số 57/2018/NĐ-CP, Nghị định số 58/2018/NĐ-CP, Nghị định số 97/2018/NĐ-CP, Nghị định số 98/2018/NĐ-CP của Chính phủ... Triển khai các kế hoạch, chương trình hành động để tạo chuyển biến rõ nét trong phát triển sản xuất nông nghiệp, cơ cấu lại ngành nông nghiệp một cách có hiệu quả nhất. Tăng cường thu hút, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Tạo chuyển biến mạnh trong phát triển liên kết kết nối giữa sản xuất – chế biến – kinh doanh. Áp dụng tiến bộ khoa học, công nghệ mới vào sản xuất, nhất là công nghệ sinh học, công nghệ sau thu hoạch, công nghệ chế biến. Xây dựng các vùng chuyên canh cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế, phù hợp với điều kiện sản xuất từng vùng, từng địa phương. Đẩy mạnh việc thực hiện cơ giới hóa nhằm thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển cánh đồng lớn, chuyển đổi cơ

cây trồng. Tập trung thực hiện công tác quản lý giống cây trồng, vật nuôi, vật tư nông nghiệp, vệ sinh an toàn thực phẩm hàng nông sản.

- Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung; thực hiện mô hình liên kết sản xuất chăn nuôi có hiệu quả gắn với tiêu thụ sản phẩm giữa nông dân với hợp tác xã, doanh nghiệp để nâng cao giá trị sản phẩm chăn nuôi. Theo dõi, nắm chắc tình hình dịch bệnh trên gia súc, gia cầm và chủ động triển khai kịp thời công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Kiểm soát chặt chẽ các dự án có khả năng ảnh hưởng đến rừng, đất rừng. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vụ vi phạm Luật bảo vệ và phát triển rừng, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu địa phương, đơn vị chủ rừng. Tập trung triển khai kế hoạch trồng rừng năm 2020 và chăm sóc rừng đã trồng; tạo mọi điều kiện thuận lợi về cơ chế, khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tham gia trồng rừng; vận động nhân dân tham gia bảo vệ rừng.

- Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới gắn với nâng cao chất lượng đời sống của người dân. Xây dựng lộ trình đạt chuẩn nông thôn mới cho các xã đăng ký, phấn đấu có 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2020 và 09 làng đạt chuẩn nông thôn mới theo Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 13/02/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Huy động toàn bộ hệ thống chính trị, nâng cao vai trò của các thành viên Ban chỉ đạo các cấp, phối hợp triển khai tốt kế hoạch quân đội tham gia xây dựng nông thôn mới. Tập trung huy động lồng ghép các nguồn lực, triển khai các giải pháp then chốt, đảm bảo có hiệu quả, phù hợp với điều kiện địa phương để thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, chương trình mỗi xã một sản phẩm, tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 13/02/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng làng nông thôn mới trong đồng bào dân tộc thiểu số; tiếp tục duy trì và nâng cao các tiêu chí đối với các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Khuyến khích tạo điều kiện phát triển các mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị gắn với phát triển hợp tác xã. Triển khai đề án phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Triển khai kế hoạch cơ cấu lại ngành công nghiệp, thu hút mạnh doanh nghiệp đầu tư vào công nghiệp chế biến, chế tạo phục vụ nông nghiệp, chế biến nông sản. Tạo chuỗi giá trị kinh tế cao, tăng giá trị gia tăng trong từng sản phẩm, từng ngành; chú trọng phát triển công nghiệp phụ trợ phục vụ công nghiệp chế biến và phát triển nông nghiệp, nông thôn.

- Cải thiện căn bản, tạo chuyển biến mạnh mẽ các chỉ tiêu về môi trường kinh doanh. Tiếp tục triển khai đồng bộ, toàn diện kế hoạch cải cách hành chính của huyện, chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ, tạo mọi thuận lợi cho doanh nghiệp, người dân phát triển sản xuất, kinh doanh, đổi mới sáng tạo, khuyến khích khởi nghiệp.

- Tiếp tục sử dụng các phần mềm phục vụ cải cách hành chính, phục vụ xây dựng chính quyền điện tử; tăng cường công tác tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định tại Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Phú Thiện.

- Chú trọng phát triển kinh tế tư nhân theo tinh thần Nghị quyết số 10-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp hình thành, phát triển, có năng lực cạnh tranh trên thương trường, hình thành các sản phẩm, thương hiệu có sức lan tỏa.

- Thực hiện tốt Chỉ thị 06/CT-UBND ngày 11/7/2018 của UBND tỉnh về tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012. Quan tâm, tạo điều kiện để các hợp tác xã tiếp cận các chính sách ưu đãi, hỗ trợ nhất là vốn vay, đào tạo, đầu tư hạ tầng, thay đổi mô hình hoạt động, áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ, nâng cao chất lượng hoạt động, gắn với chuỗi giá trị; chú trọng việc phát triển HTX tại các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới, các mô hình HTX nông nghiệp gắn với du lịch, cung cấp dịch vụ phục vụ sản xuất nông nghiệp, ứng dụng công nghệ cao, phát triển cánh đồng lớn, thực hiện hiệu quả chương trình đưa trí thức trẻ vào làm việc ở các hợp tác xã.

- Tập trung phát triển các ngành dịch vụ ứng dụng công nghệ hiện đại, công nghệ cao, đẩy mạnh quảng bá du lịch tiềm năng của huyện.

3. Phát triển toàn diện, hài hòa các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân

3.1. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 1781/KH-UBND ngày 15/8/2018 của UBND tỉnh Gia Lai thực hiện Chương trình số 61-CT/TU ngày 07/5/2018 của Tỉnh ủy Gia Lai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới. Tiếp tục củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động mạng lưới y tế cơ sở, y tế dự phòng; chủ động phòng, chống dịch bệnh, không để các dịch bệnh lớn xảy ra. Phát triển và mở rộng dịch vụ, kỹ thuật y tế tạo điều kiện cho người bệnh tiếp cận với dịch vụ y tế có chất lượng. Tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm về an toàn thực phẩm.

3.2. Tiếp tục rà soát, giải quyết hiệu quả chính sách hỗ trợ đối với người có công với cách mạng bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm những sai phạm, tiêu cực. Thực hiện hỗ trợ có điều kiện gắn với đối tượng, địa bàn và thời gian thụ hưởng nhằm khuyến khích, tạo điều kiện để người nghèo, hộ nghèo, hộ cận nghèo tích cực chủ động tham gia các hoạt động xã hội cơ bản và có cơ hội phát triển sản xuất, kinh doanh. Thực hiện tốt chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Nhân rộng các mô hình hiệu quả, phấn đấu đến cuối năm 2020 tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 5,16% (mức giảm 3,08%). Thực hiện các chính sách giải quyết việc làm gắn với phát triển thị trường lao động, chú trọng tạo việc làm ổn định, cải thiện môi trường và điều kiện lao động. Mở rộng thị trường xuất khẩu lao động qua đào tạo gắn với giải quyết việc làm.

- Thực hiện tốt chính sách tôn giáo, dân tộc, bình đẳng giới; triển khai thực hiện đúng cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất, đời sống đối với đồng bào các dân tộc thiểu số. Quan tâm chăm lo đối với người cao tuổi, người khuyết tật.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội; chú trọng giảm nghèo đối với hộ nghèo đối với hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số theo Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 12/4/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về giảm nghèo nhanh và bền vững, hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2017-2020 và định hướng đến 2025. Đẩy mạnh huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư giảm nghèo. Thực hiện đồng bộ và hiệu quả các chương trình, dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020. Tăng cường lồng ghép các nguồn lực của các Chương trình MTQG với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác ở địa phương để phát huy tối đa hiệu quả. Ưu tiên đầu tư nguồn lực của Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững cho khu vực có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3.3. Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy – học và kiểm tra đánh giá học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ cho giáo viên và học sinh, đặc biệt đối với học sinh bán trú. Tập trung nguồn lực cho công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia để đảm bảo tỷ lệ trường chuẩn quốc gia năm 2020. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Triển khai có hiệu quả các chương trình, dự án thu hút các nguồn tài trợ, huy động xã hội hóa để xây dựng phòng học, các công trình phụ trợ và mua sắm trang thiết bị dạy học. Khắc phục và ngăn ngừa có hiệu quả tình trạng học sinh bỏ học, hiện tượng bạo lực học đường, phòng tránh tai nạn đuối nước, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong học sinh. Thực hiện hiệu quả các chính sách phát triển giáo dục đào tạo cho vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và đối tượng chính sách. Phân đầu tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đi học mẫu giáo đạt 75%, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 30%.

3.4. Tăng cường công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa vật thể; bảo tồn giá trị văn hóa dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt cuộc vận động “toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh” và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Thực hiện tốt chính sách dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo. Đa dạng hóa các hình thức truyền thông qua các phong trào học tập toàn xã hội. Phát triển thể dục thể thao cho mọi người và thể thao thành tích cao, chuyên nghiệp.

3.5. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tệ nạn xã hội, phòng chống bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em,... Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách trợ giúp thường xuyên và đột xuất đối với các đối tượng yếu thế trong xã hội; quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, thanh thiếu niên, phụ nữ.

4. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu

4.1. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 6 (Khóa XI) về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai. Nâng cao hiệu quả sử dụng, khắc phục tình trạng lãng phí các nguồn lực đất đai, tài nguyên khoáng sản. Xây dựng cơ sở dữ liệu, theo dõi, giám sát chặt chẽ, có hiệu quả quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Nâng cao khả năng tiếp cận đất đai và hiệu quả sử dụng nguồn lực đất đai, khắc phục tình trạng chồng chéo. Chấn chỉnh, xử lý nghiêm các sai phạm

trong quản lý, sử dụng đất đai. Kiểm soát chặt chẽ việc cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật về đất đai, nhất là đất lúa, đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng. Thực hiện nghiêm việc giao đất, cho thuê đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 5374/KH-UBND ngày 21/11/2016 của UBND tỉnh Gia Lai thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách trong bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh đến hết năm 2020. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ kịp thời cho người dân vùng bị ảnh hưởng bởi thiên tai để ổn định đời sống và khôi phục sản xuất.

4.2. Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực cho bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu; theo dõi chặt chẽ diễn biến khí hậu, đặc biệt là hiện tượng El nino gây hạn hán, cải tiến công tác thẩm định, đánh giá tác động môi trường; sàng lọc, lựa chọn các dự án công nghệ cao, thân thiện môi trường. Xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường; nhân rộng các mô hình xử lý rác thải hiệu quả, bền vững.

- Kiểm soát chặt chẽ các dự án có ảnh hưởng đến rừng, đất rừng. Xử lý nghiêm các vụ vi phạm Luật bảo vệ và Phát triển rừng bên cạnh việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu địa phương, đơn vị chủ rừng.

5. Tăng cường nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nghiêm trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu. Tiếp nhận, giải quyết kịp thời và công khai kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp. Tăng cường kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, dư luận xã hội quan tâm. Nghiêm túc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

- Thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4, ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “Tự diễn biến”, “Tự chuyển hóa” trong nội bộ. Triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực; xử lý nghiêm các vi phạm. Đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án đối với các vụ án tham nhũng, thu hồi triệt để tài sản bị thất thoát; kiên quyết xử lý, khắc phục tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; tổ chức triển khai có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng. Nâng cao hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng theo thẩm quyền pháp luật quy định; chấn chỉnh và khắc phục kịp thời những thiếu sót, hạn chế nhằm ngăn chặn và đẩy lùi nguy cơ tham nhũng, lãng phí.

- Triển khai thanh tra theo kế hoạch gắn với thanh tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm pháp luật về khiếu nại, tố cáo, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, dư luận có nhiều quan tâm, có nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo.

6. Xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, xây dựng, hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật; xây dựng chính quyền điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6, khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm soát quyền lực và trách nhiệm giải trình. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ. Xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu quả, đổi mới phương thức, lề lối làm việc. Tổ chức và quản lý nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần. Đẩy mạnh tiến độ thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đơn giản hóa, cắt giảm thực chất thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, coi đây là một khâu đột phá thúc đẩy tăng trưởng. Không để phát sinh điều kiện kinh doanh, sản phẩm, hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành không cần thiết. Thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông, mô hình trung tâm phục vụ hành chính công, cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Lựa chọn thủ tục hành chính đáp ứng đủ điều kiện để tăng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm thực hiện được mục tiêu Huyện ủy giao.

- Tiếp tục triển khai thực hiện toàn diện và hiệu quả các Nghị quyết, chương trình của Chính phủ, của tỉnh.

- Rà soát, củng cố, khắc phục những tồn tại, triển khai các giải pháp cụ thể để thực hiện mục tiêu nâng cao thứ hạng chỉ số cải cách hành chính của huyện. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức của huyện để nâng cao trình độ, năng lực cán bộ ngang tầm với nhiệm vụ.

- Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý biên chế, thực hiện tinh giản biên chế đồng bộ với các giải pháp khác. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất, đạo đức, năng lực, trách nhiệm và tính chuyên nghiệp cao. Rà soát, chấn chỉnh ngay từ khâu tuyển dụng đến đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát năng lực, thái độ thực thi pháp luật, đánh giá thực chất đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, kiên quyết sàng lọc, miễn nhiệm, thay thế đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc kém hiệu quả, không hoàn thành nhiệm vụ. Quản lý chặt chẽ số lượng biên chế công chức, biên chế sự nghiệp. Châm dứt việc tự phê duyệt và giao biên chế vượt quá số biên chế được giao. Các cơ quan, đơn vị chưa sử dụng hết số biên chế được giao phải xem xét, cắt giảm phù hợp.

- Tiếp tục duy trì, triển khai Khung kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Gia Lai, đã được phê duyệt theo Quyết định số 937/QĐ-UBND ngày 29/12/2017,

triển khai xây dựng chính quyền điện tử theo Quyết định số 937/QĐ-UBND ngày 04/2/2016 của UBND tỉnh về “Việc ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử” phục vụ cải cách hành chính như: hệ thống quản lý văn bản và điều hành liên thông (đến cấp xã); chữ ký số; hệ thống thông tin một cửa điện tử liên thông; cổng dịch vụ công trực tuyến;

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng Hệ thống thông tin một cửa điện tử đến cấp xã. Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử gắn với việc tổ chức thực hiện Đề án Tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013-2020.

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện, nâng cấp, hoàn thiện, có biện pháp tăng cường hiệu quả sử dụng cổng giao tiếp dịch vụ công của huyện, phần mềm đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức và người dân đối với thái độ phục vụ. Tăng cường triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

7. Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, cứu hộ, cứu nạn

- Tiếp tục củng cố và xây dựng khu vực phòng thủ giữ vững nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân nhất là tại các điểm nóng, các địa bàn trọng điểm. Các lực lượng tăng cường bám sát cơ sở, nắm chắc tình hình, tuần tra, kiểm soát địa bàn, đấu tranh vô hiệu hóa mọi âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, bọn phản động giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tích cực vận động, tuyên truyền, đấu tranh, bóc gỡ các điểm nhóm phục hồi FULRO, “Tin lành Đegar”, xóa bỏ “Tà đạo Hà Mòn”, các đường dây đưa người dân tộc thiểu số vượt biên. Tổ chức tốt kế hoạch diễn tập khu vực phòng thủ. Triển khai đề án “Xây dựng, huấn luyện, hoạt động, đảm bảo chính sách cho dân quân tự vệ giai đoạn 2017-2020”

- Thực hiện có hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, đề cao vai trò, trách nhiệm của các ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội, trường học, gia đình trong công tác bảo đảm an ninh trật tự. Triển khai các giải pháp phòng ngừa xã hội đối với tội phạm và chuyển hóa các địa bàn phức tạp về trật tự an toàn xã hội. Mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm theo từng chuyên đề nhất là các băng nhóm tội phạm đòi nợ thuê, tội phạm sử dụng vũ khí, vật liệu nổ gây án; tội phạm ma túy, tội phạm tham nhũng, buôn lậu, xâm phạm môi trường, tài nguyên rừng. Nâng cao chất lượng công tác điều tra án, không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm ma túy, mua bán người, trẻ em.

- Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương, các tổ chức, đoàn thể trong công tác đảm bảo an toàn giao thông. Triển khai đồng bộ các giải pháp thực hiện kế hoạch năm an toàn giao thông 2020; phấn đấu đạt được mục tiêu đề ra.

- Huy động đồng bộ, tối đa lực lượng, tăng tần xuất kiểm tra khép kín các tuyến, địa bàn trọng điểm, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trật tự giao thông,

nhất là xử lý xe chờ hàng quá khổ, quá tải, chờ quá số người quy định, vi phạm nồng độ cồn. Triển khai lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh, giao thông tại một số vị trí cần thiết trên địa bàn.

8. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông, tạo sự đồng thuận trong xã hội

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Báo chí năm 2016, Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/2/2017 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước và các văn bản pháp luật liên quan. Các cơ quan, ban ngành chủ động cung cấp thông tin cho báo chí, đồng thời đề nghị các cơ quan báo chí phản hồi lại thông tin và cải chính trên báo chí các thông tin sai sự thật, chưa đúng bản chất sự việc, gây tác động xấu trong xã hội. Đẩy mạnh hoạt động thông tin cơ sở, thông tin đối ngoại trong tình hình mới.

- Tập trung tuyên truyền đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ kinh tế- xã hội, chính trị, quốc phòng - an ninh của địa phương.

- Tăng cường tiếp xúc, đối thoại, trao đổi, tiếp nhận thông tin phản hồi về các cơ chế, chính sách tại địa phương, nhất là cơ chế, chính sách gắn liền với cuộc sống của người dân và hoạt động của doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, làm tốt công tác dân vận, phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể các cấp trong vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước góp phần tạo đồng thuận xã hội.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào Kế hoạch hành động này và các Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện, Kế hoạch của UBND huyện về triển khai nhiệm vụ năm 2020; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao thống nhất quán triệt phương châm phát huy tối đa các mặt tích cực đã làm được trong năm 2019, nghiêm túc triển khai thực hiện nhanh hơn, thiết thực hơn và toàn diện hơn các nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra, trực tiếp chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ sau:

- Khẩn trương xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả kế hoạch hành động cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn ngay **trong tháng 02/2020**; trong đó phải xác định rõ mục tiêu, trách nhiệm, nhiệm vụ và tiến độ thực hiện.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, cần chú ý tăng cường tính minh bạch, trách nhiệm hoạt động công vụ; tăng cường giám sát, kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân; thực hiện cơ chế khen thưởng, kỷ luật kịp thời, nghiêm minh. Chủ động thực hiện việc được theo dõi, giám sát để đề xuất những giải pháp chỉ đạo, điều hành kịp thời, hiệu quả. Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, đề cao vai trò giám sát của nhân dân đối với hoạt động của cán bộ và cơ quan nhà nước. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại, tập trung chỉ đạo giải quyết những kiến nghị chính đáng của doanh nghiệp

và nhân dân. Nâng cao vai trò gương mẫu, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước Chủ tịch UBND huyện về việc triển khai thực hiện Kế hoạch hành động trong lĩnh vực và chức năng, nhiệm vụ được giao. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch đã đề ra của cơ quan, đơn vị.

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tổ chức kiểm điểm, tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch hành động này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và đề xuất các giải pháp chỉ đạo, điều hành của UBND huyện năm tiếp theo, báo cáo về UBND huyện (qua Phòng Tài chính – KH) **trước ngày 02/11/2020.**

2. Giao Phòng Tài chính - KH chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện việc kiểm tra, giám sát, báo cáo định kỳ tình hình thực hiện Kế hoạch này về UBND huyện và Sở Kế hoạch và đầu tư trước ngày **15 hàng tháng**; báo cáo năm trước **ngày 05/11/2020.**

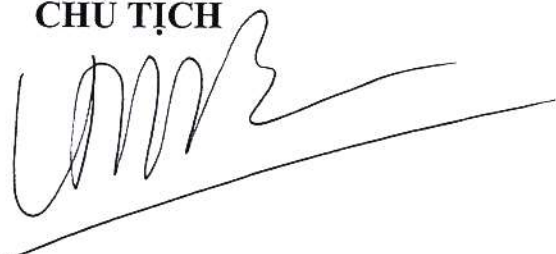
3. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện chủ động, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức phổ biến, tuyên truyền sâu rộng Kế hoạch hành động trong các ngành, các cấp và nhân dân trên địa bàn huyện; tăng cường thông tin, tuyên truyền, vận động để cộng đồng doanh nghiệp và người dân hiểu, tích cực hưởng ứng và triển khai thực hiện.

4. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, địa bàn quản lý triển khai thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu tại Công văn số 05/UBND-TH ngày 03/01/2020 của UBND huyện về triển khai thực hiện Nghị quyết số 191/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức đoàn thể tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên cùng các tầng lớp nhân dân đoàn kết, chung sức, đồng lòng thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 theo Nghị quyết của HĐND huyện và các giải pháp điều hành của UBND huyện tại Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020 trên địa bàn huyện, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện. /.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phụ lục 1

PHÂN CÔNG THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, MÔI TRƯỜNG NĂM 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 19/02/2020 của UBND huyện)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Mục tiêu phấn đấu năm 2020	Ghi chú
	Phòng Tài chính - KH, Chi cục thống kê huyện			
1	Tốc độ tăng giá trị sản xuất (giá so sánh 2010)	%	>14,46	
2	Cơ cấu kinh tế (giá hiện hành)			
	Nông - lâm nghiệp, thủy sản	%	45,07	
	Công nghiệp - Xây dựng	%	21,66	
	Thương mại - Dịch vụ	%	33,27	
3	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng	33	
4	Tổng mức đầu tư phát triển toàn xã hội	Tỷ đồng	689,85	
	Phòng Nông nghiệp - PTNT			
1	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới	Xã	1	
2	Tổng diện tích gieo trồng cả năm	Ha	26.049,5	
3	Tổng sản lượng lương thực quy thóc	Tấn	104.267,1	
4	Xây dựng cánh đồng lớn đối với các loại cây trồng			
	Lúa	ha/vụ sx	1.200,0	
	Mía	ha (lũy kế)	210,6	
	Rau	ha (lũy kế)	15,0	
5	Tỷ lệ đàn bò lai so với tổng đàn	%	40,0	
6	Duy trì tỷ lệ đàn bò lai so với tổng đàn	%	91,0	
7	Số làng đạt chuẩn nông thôn mới theo Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 13/02/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Làng	9,0	
8	Tỷ lệ dân cư được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh	%	95	
	Phòng NN-PTNT huyện và Hạt Kiểm lâm huyện			
1	Tỷ lệ che phủ rừng	%	30,35	UBND các xã, thị trấn phối hợp
2	Tổng diện tích trồng rừng của các xã	Ha	30	UBND các xã, thị trấn phối hợp
	Phòng Kinh tế - Hạ tầng		1.399,42	
1	Giá trị sản xuất công nghiệp - TTCN (giá so sánh 2010)	Tỷ đồng	155,482	
2	Tỷ lệ số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia	%	99,5	
	Phòng Tài chính - KH, Chi cục thuế huyện			



STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Mục tiêu phấn đấu năm 2020	Ghi chú
1	Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	>31	
	Trung tâm y tế huyện			
1	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1,46	
2	Tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi	%	17,4	
	Phòng Lao động Thương binh và xã hội			
1	Số lao động được giải quyết việc làm	Người	2.250	
2	Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn đa chiều)	%	5,16	
3	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	3,08	
	Phòng Giáo dục & Đào tạo			
1	Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đi học mẫu giáo	%	75	
2	Tỷ lệ trẻ em đi học đúng độ tuổi THCS	%	82,2	
3	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%	30	
4	Tỷ lệ học sinh bỏ học trong toàn ngành	%	< 0,4	
	Phòng Y tế, Trung tâm y tế huyện			
1	Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	100	
2	Số bác sỹ/vạn dân	%	3,3	
3	Tỷ lệ trạm y tế xã có bác sỹ	%	100	
	Bảo hiểm xã hội huyện			
1	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	90,87	
	Phòng Tài nguyên - Môi trường và Đội CTĐT huyện			
1	Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom	%	66	
	Phòng Văn hóa - Thông tin			
1	Tỷ lệ thôn, làng văn hóa	%	65	
2	Tỷ lệ gia đình văn hóa	%	78	
3	Tỷ lệ công sở văn hóa	%	85	